TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐST-DS	*Thanh Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện ông Lê Văn T Em tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 113/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp về dân sự ranh giới quyền sử dụng đất*", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Tùng E, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Đặng Thị B, sinh năm 1937;

2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990;

3. Cháu Lê Phạm Ngọc N1, sinh năm 2020;

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Phạm Ngọc N1: Anh Lê Văn Tùng E, sinh năm 1985 và chị Phạm Thị N, sinh năm 1990 (Là cha, mẹ của cháu N1).

4. Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1970;

5. Chị Lê Thị D, sinh năm 1972;

6. Chị Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1995;

7. Chị Nguyễn Thị Kiều H1, sinh năm 2000;

8. Chị Trương Thị M, sinh năm 1976;

10. Anh Lê Thành H2, sinh năm 1995;

11. Anh Lê Văn T1, sinh năm 2001;

12. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 2001;

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

13. Bà Võ Thị Kim E1, sinh năm 1963;

14. Anh Nguyễn Hùng C, sinh năm 1994;

15. Anh Nguyễn Hùng Cường E2, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

16. Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1982;

17. Chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1990;

18. Cháu Nguyễn Hữu N2, sinh ngày 09/11/2011;

19. Cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 29/5/2013;

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hữu N2, Nguyễn Thị Tường V: Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1982 và chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1990 (Là cha, mẹ của cháu N2, cháu V).

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

20. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

21. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

22. Anh Nguyễn Chí T3, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả cho ông Lê Văn T Em số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010128 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Về chí phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá là 500.000 đồng; chi phí Hợp đồng đo đạc là 6.286.000 đồng, tổng cộng là 6.786.000 đồng (Sáu triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng), do ông Lê Văn Tùng E đã nộp. Ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu

đồng), ông Nguyễn Văn P đã trả lại cho ông Lê Văn T Em 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) xong; phần còn lại ông Lê Văn T Em tự nguyện chịu là 3.786.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng), ông Lê Văn Tùng E đã chi xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Thanh Bình;
- CC THSDS H. Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thùy Trang